

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021-2025
(DỰ THẢO)

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 8 năm 2021

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 7, ngày tháng 8 năm 2021

Số: 04 /KH-NQ

KẾ HOẠCH

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

GIAI ĐOẠN 2021-2025

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Chấp hành Trung ương Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây viết tắt là: Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây viết tắt là: Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ Công văn số 2848/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019-2020;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Công văn số 463/BGDĐT-GDTEX ngày 28/1/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các cơ sở GDMN, GDPT và GDTX;

Căn cứ Văn bản số 2896/GDĐT-CTTT ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai công tác giáo dục kỹ năng sống trong các cơ sở giáo dục trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/06/2019 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về quyết định triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo quyết định 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ kế hoạch số 1113/KH-GDĐT-TC ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2025”;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 1038/KH-GDĐT-CTTT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường THPT Ngô Quyền xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 với các nội dung cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổng quan

Trường trung học phổ thông Ngô Quyền (sau đây viết tắt là: Trường) là trường công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định thành lập và do Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh quản lý. Nguồn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và kinh phí cho chi thường xuyên chủ yếu do ngân sách nhà nước bảo đảm.

Trường trung học phổ thông Ngô Quyền tiền thân là Trường cấp 2,3 Nhà Bè, được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cho phép đổi tên thành Trường THPT Ngô Quyền theo Quyết định số 1862/QĐ-UB ngày 06 tháng 5 năm 2002 và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh quản lý.

Trường trung học phổ thông Ngô Quyền là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng. Địa chỉ trường: số 1360, Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 37851699.

Trong suốt quá trình trường thành lập và hoạt động đến nay có thể khẳng định Trường THPT Ngô Quyền cùng với các trường học khác trên địa bàn Quận 7 đã góp phần quan trọng đối với công tác phát triển giáo dục trên địa bàn Quận nói riêng và Thành phố, cả

nước nói chung. Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển nhà trường thời gian tới. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển của trường THPT Ngô Quyền là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong nhận thức và hành động, thực hiện Nghị Quyết của Đảng, của Nhà nước về đổi mới giáo dục phổ thông.

Trong thời gian tới, Trường THPT Ngô Quyền tiếp tục quán triệt và triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt sứ mệnh của Ngành giáo dục Thành phố theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT, giảng dạy và giáo dục học sinh: học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế; học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc; học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình; học để đóng góp cho thành phố và đất nước. Với sự phấn đấu nỗ lực vươn lên không ngừng của đội ngũ thầy cô và học sinh, Trường THPT Ngô Quyền sẽ là địa chỉ đáng tin cậy với truyền thống “Rèn Đức – Luyện Tài”, xứng đáng là nơi cha mẹ học sinh có thể gửi gắm niềm tin cho tương lai con em mình, nơi chấp cánh cho những ước mơ bay cao, bay xa.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên; tổ chức đoàn thể trong trường

1.1. Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
		T.số	Nữ		Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Ngữ văn	13	12	10	13	0	4	9		
2	Lịch sử	5	5	3	5	0	3	2		
3	Địa lý	5	5	4	5	0	0	5		
4	GDCD	3	3	1	3	0	0	3		
5	T.Anh	11	8	2	11	0	1	10		
6	Toán	15	9	8	15	0	3	12		
7	Vật lý	8	6	2	8	0	1	7		

8	Hóa học	7	6	2	7	0	2	5		
9	Sinh học	5	4	3	5	0	0	5		
10	KTCN	1	0	1	1	0	0	1		
11	KTNN	0	0	0	0	0	0	0		
12	Thẻ dực	7	1	4	7	0	2	5		
13	GD QP	3	2	2	3	0	1	2		
14	Tin học	4	2	0	4	0	0	4		
15	Nghề PT	1	1	0	1	0	0	1		
Cộng		88	64	42	88	0	17	71		

1.2. Cán bộ - Nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Số Cán bộ - Nhân viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	BGH	3	1	3	3	-	2	1	-	-
2	TLTN (TPT)	2	1	2	2	-	1	1	-	-
3	Kế toán	1	1		1		-	1	-	-
4	Thủ quỹ	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Thu ngân	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	Thư viện	1	1	-	1	-	-	1	-	-
7	TB-THTN	1	1	-	1	-	-	-	1	-
8	Văn phòng	1	1	-	1	-	-	-	-	1
9	Học vụ - G.vụ	1	1	-	-	1	-	-	-	1
10	Y tế	1	1	-	-	1	-	-	-	1
11	Văn thư	1	-	1	1	-	-	-	-	1
12	Bảo vệ	3	-	-	-	3	-	-	-	3
13	Phục vụ	4	4	-	-	4	-	-	-	4
14	Giám thị	2	-	1	2	-	-	-	-	2
Cộng		21	12	7	11	9	3	4		13

1.3. Trình độ đội ngũ

Tổng số	Trình độ đào tạo
----------------	-------------------------

(CBQL, GV, NV)	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác
107	0	19	74	1	5	8

1.4. Tổ chức đoàn thể *

Đảng bộ:

- Tổng số đảng viên: 45, trong đó: 29 nữ

* Công Đoàn cơ sở:

- Ban chấp hành Công đoàn cơ sở: 07 người
- Tổng số Công đoàn viên: 107 người

* Chi Đoàn giáo viên:

- Ban chấp hành chi đoàn giáo viên: 02
- Tổng số đoàn viên giáo viên: 05

2. Học sinh, chất lượng đào tạo

2.1. Quy mô học sinh

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra					
			Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12	
			SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
1	TỔNG SỐ	42	14		14		14	
2	Lớp có HS khuyết tật học hòa nhập		3			3		
3	Lớp học 2 buổi/ngày	42	14	100	14	100	14	100
4	Lớp có học sinh học nghề phổ thông				14	100		
5	SỐ LỚP THEO PHÂN BAN							
6	Ban cơ bản							
7	Ban tự nhiên							
8	Ban xã hội							
9	SỐ HS THEO PHÂN BAN							
10	Ban cơ bản							
11	Ban tự nhiên							
12	Ban xã hội							

2.2. Kết quả giáo dục trong 3 năm gần nhất

THỐNG KÊ KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC LỰC QUA CÁC NĂM HỌC													
Năm học	XẾP LOẠI HỌC LỰC												
	Tổng số	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		Đạt HL Khá-Giỏi	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2018-2019	2014	498	24.7	1187	58.9	320	15.9	9	0.45	0	0	1685	83.7
2019-2020	1976	549	27.7	1231	62.2	188	9.5	7	0.35	1	0.05	1780	89.9
2020-2021	1953	509	26.06	1126	57.65	294	15.05	20	1.02	1	0.05	1635	83.71

THỐNG KÊ KẾT QUẢ XẾP LOẠI HẠNH KIỂM QUA CÁC NĂM HỌC										
Năm học	XẾP LOẠI HẠNH KIỂM									
	Tổng số	TỐT		KHÁ		TB		YẾU		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2018-2019	2014	1988	98.1	23	1.14	0	0	0	0	1
2019-2020	1976	1968	99.6	7	0.35	0	0	1	0.05	
2020-2021	1953	1862	95.34	87	4.45	1	0.05	3	0.15	

THỐNG KÊ KẾT QUẢ CÁC CUỘC THI				
Năm học	Kỳ thi HSG lớp 12	Kỳ thi HSG Olympic tháng 4	Kỳ thi HSG giải toán trên máy tính	Các giải TDTT cấp Quận, TP
2018-2019	19	41	0	
2019-2020	21	0	10	
2020-2021	50	48	15	11

THỐNG KÊ KẾT QUẢ TỐT NGHIỆP THPT CÁC NĂM QUA				
Năm học	Tổng số HS lớp 12 dự thi	Số HS đậu	Số HS hỏng	Tỉ lệ %

2018-2019	668	668	0	100
2019-2020	661	661	0	100
2020-2021	672	672	0	100

3. Cơ sở vật chất

Chỉ danh	Số lượng	Diện tích/ Qui cách kỹ thuật /Công năng
Diện tích trường	01	8.722 m ²
Phòng học	45	1.827 m ² (60 m ² /phòng)
Phòng TN Lý	01	60 m ²
Phòng TN Hóa	01	60 m ²
Phòng TN Sinh	01	60 m ²
Phòng TH Dinh Dưỡng	01	60 m ²
Phòng Vi tính	02	208,8 m ² (48 máy/ phòng)
Phòng Đa năng	01	69,6 m ² (phục vụ giảng dạy giáo án điện tử)
Hội trường	01	790,7 m ² (224 chỗ ngồi)
Nhà tập TDTT đa năng	-	-
Thư Viện	01	90 m ²
Phòng truyền thống	-	-
Phòng Giáo viên	01	63 m ²
Phòng Y tế	01	25,2 m ²
Phòng Đồ dùng dạy học	01	25,2 m ²

4. Thành tích

Công tác quản lý của nhà trường đã được đổi mới tích cực, phát huy vai trò chủ đạo của giáo viên trong quá trình dạy và học; trong các năm gần đây Trường đạt Tập thể Lao động tiên tiến; tập thể lao động xuất sắc; Đoàn trường Xuất sắc; Chi đoàn giáo viên Xuất sắc.

Kết quả tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp THPT nhiều năm liền vượt tỷ lệ thành phố, cụ thể 03 như sau: năm học 2018-2019: 100%; năm học 2019-2020: 100%; năm học 2020-2021: 100%.

Hàng năm trường đều có học sinh đạt giải học sinh giỏi, học sinh đạt giải trong các kỳ thi, hội thi cấp Quận, cấp Thành phố. Đặc biệt năm học 2020-2021, Trường THPT Ngô Quyền đã đạt những thành tích:

- + Kỳ thi HSG Khối 12 cấp Thành phố đạt: 50 giải (16 giải nhất, 16 giải nhì, 18 giải ba).
- + Kỳ thi HSG giải Toán trên máy tính cầm tay đạt: 15 giải (1 giải nhất, 6 giải nhì, 8 giải 3)
- + Kỳ thi HSG Olympic tháng 4 đạt : huy chương (17 vàng, 18 bạc, 13 đồng).
- + Kết thúc năm học 2020-2021 học sinh đạt học lực Khá-Giỏi là 1635 em chiếm tỉ lệ 83.71%, hạnh hiêm Khá-Tốt là 1949 em chiếm tỉ lệ 99,79%.
- + Các giải thể thao học sinh Thành phố năm học 2020-2021: đạt 11 học sinh .

Ngoài chương trình học chính khóa, nhà trường còn đẩy mạnh các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa của tổ chuyên môn, các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục lòng nhân ái cho học sinh thông qua các hoạt động xã hội, thiện nguyện, về nguồn, tham quan, dã ngoại...; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường, hướng nghiệp... qua đó tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh, với phương pháp “thực học, thực nghiệm”, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; các hoạt động ngoại khóa, nhằm củng cố kiến thức rèn luyện kỹ năng, góp phần rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, qua đó, hoạt động này giúp học sinh hiểu biết hơn các giá trị văn hóa, lịch sử, truyền thống ở những địa danh của đất nước mà các em đi đến; từ đó góp phần giáo dục ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường, tình yêu quê hương đất nước Việt Nam...; tổ chức các Câu lạc bộ để thu hút học sinh tham gia, đây là hình thức sinh hoạt ngoại khóa của nhóm học sinh cùng sở thích, nhu cầu, năng khiếu, ... dưới sự định hướng của nhà trường nhằm tạo môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa các học sinh với nhau và giữa học sinh với thầy cô giáo. Hoạt động của CLB đã tạo cơ hội để học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh, giúp học sinh hình thành các kỹ năng hoạt động, làm việc theo nhóm để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Những kết quả mà thầy và trò Trường THPT Ngô Quyền đã đạt được trong năm học vừa qua là minh chứng thuyết phục, khẳng định chất lượng giáo dục của nhà trường đã có nhiều tiến bộ rõ rệt, nhà trường phát triển đi lên, có uy tín địa phương, trong cụm chuyên môn 2 và có những đóng góp nhất định cho sự nghiệp giáo dục của thành phố.

III. Môi trường bên trong

1. Điểm mạnh

Ban Giám Hiệu đoàn kết, thống nhất cao; việc tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá các hoạt động trong nhà trường sâu sát, hiệu quả. Đội ngũ giáo viên năng động, nhiệt huyết, tận tâm, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Có 100% cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường đạt chuẩn và trên chuẩn. Nhìn chung, đội ngũ có tinh thần ham học hỏi để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, cầu tiến, nhiệt tình, có tinh thần tương thân, tương ái giúp đỡ đồng nghiệp, học sinh. Trong các năm gần đây, Trường đạt Tập thể lao động xuất sắc; Đoàn trường xuất sắc; Chi đoàn giáo viên xuất sắc.

Với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) nhiệt huyết, giàu kinh nghiệm, trong những năm qua Trường THPT Ngô Quyền luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được phụ huynh, học sinh tin tưởng, ủng hộ. Điểm mạnh và nổi bật về hoạt động giáo dục của nhà trường là: *tổ chức dạy học tự chọn 2 buổi/ngày cho 100% học sinh các khối 10, 11, 12; tổ chức bán trú; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo và hỗ trợ học sinh yếu, quan tâm chăm lo học sinh diện nghèo, diện chính sách được chú trọng. Bên cạnh đó, việc tổ chức các Câu lạc bộ học thuật, văn nghệ, truyền thông, thể dục thể thao; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường được tổ chức thực hiện nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục toàn diện của Nhà trường. Cơ sở vật chất được nhà trường quan tâm đầu tư, đảm bảo đáp ứng được mô hình dạy học 2 buổi/ngày, có đầy đủ các phòng học, phòng vi tính, phòng THPTN, thư viện; sân tập TDTT, Hội trường, các phòng chức năng khác phục vụ tốt các hoạt động dạy và học. Công tác vệ sinh môi trường gắn với phong trào xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp có nhiều chuyển biến tích cực, hệ thống nhà vệ sinh được đầu tư sạch đẹp.*

Công tác quản lý của nhà trường đã được đổi mới tích cực, phát huy vai trò chủ đạo của giáo viên trong quá trình dạy và học; Trường THPT Ngô Quyền có tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp, Đại học hàng năm cao, nhiều năm liền vượt tỷ lệ thành phố; trong các năm học, đã có nhiều học sinh đạt được những thành tích đáng trân trọng và tự hào trong các kỳ thi, cuộc thi do Quận 7, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức (học sinh giỏi cấp Thành phố, Olympic tháng 4; TDTT; GDQP&AN...)

Phong trào thi đua dạy và học tốt, tích cực tham gia phong trào trở thành truyền thống của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

trường đã đạt chuẩn và trên chuẩn 100%; học sinh trường đa số chăm ngoan, có ý thức học và đạo đức tốt.

2. Điểm yếu

Một bộ phận nhỏ cán bộ, giáo viên, nhân viên chưa tích cực thực hiện các cuộc vận động và phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực do ngành phát động.

Đội ngũ giáo viên còn chưa cân đối giữa các bộ môn; chất lượng công tác của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một số môn học chất lượng còn chưa cao.

Cơ sở vật chất trường lớp tuy có sự đầu tư sửa chữa hàng năm, nhưng chỉ là những nội dung sửa chữa, cải tạo ở quy mô nhỏ; trong khi cơ sở vật chất khối công trình và thiết bị giáo dục đã có dấu hiệu xuống cấp, chưa đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất của trường theo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.

Chất lượng học sinh đầu vào tương đối so với khu vực, tuy nhiên vẫn còn một số em tiếp thu bài chậm ảnh hưởng đến kết quả học tập trong toàn trường; nhiều gia đình học sinh còn khó khăn về hoàn cảnh kinh tế, phụ huynh học sinh đi làm xa, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập; một số học sinh ý thức học chưa cao, còn vi phạm nội quy nhà trường. Vẫn còn một bộ phận phụ huynh chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con cái; còn bao che, phớt lờ cho nhà trường.

IV. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ VIII, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp tiếp tục có sự quan tâm đặc biệt đến giáo dục và các chính sách về giáo dục đào tạo ngày càng hoàn thiện tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục phát triển.

Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đã tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy phát triển sự nghiệp giáo dục; sự quan tâm, chăm lo đầu tư của Quận ủy, UBND Quận 7 và chính quyền địa phương đối với công tác phát triển giáo dục trên địa bàn.

Sở Giáo dục và Đào tạo luôn quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục. Đặc biệt, nhà trường nhận được sự quan tâm, tin tưởng, ủng hộ, phối hợp trách nhiệm, hiệu quả của các bậc phụ huynh học sinh đối với các hoạt động giáo dục, cơ sở vật chất - thiết bị của nhà trường.

Cơ chế chính sách giáo dục ngày càng giao quyền chủ động hơn cho cấp cơ sở, nhà trường đã có thể chủ động hơn trong việc hoạch định và thực hiện các chiến lược, mục tiêu chính. Kỷ cương, pháp luật xã hội ngày càng củng cố, hoàn thiện, môi trường giáo dục được toàn dân quan tâm, chăm lo.

Cán bộ, giáo viên và học sinh có điều kiện tiếp cận, thụ hưởng với các phương tiện, phương pháp dạy và học hiện đại, tiên tiến tiện dụng, hiệu quả. Những yếu tố trên góp phần làm cho Nhà trường có cơ hội, tự tin thực hiện tốt hơn công tác giáo dục toàn diện học sinh, xây dựng và phát triển nhà trường vững mạnh.

2. Thách thức

Sự kỳ vọng, đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập, học sinh chịu nhiều tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường, kinh tế mở (thờ ơ, vô cảm, coi trọng giá trị vật chất,...). Bên cạnh đó, nhận thức của một bộ phận phụ huynh học sinh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục.

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin cùng sự đa dạng các trang mạng xã hội, trò chơi Internet trực tuyến, quảng cáo trên phương tiện thông tin đại chúng, kèm theo đó có cả những hiện tượng tiêu cực, thông tin hình ảnh... chưa phù hợp, thậm chí phản cảm, vi phạm pháp luật đã gây tác động không nhỏ đến ý thức, hành vi của học sinh, tạo nên những khó khăn trong phát triển văn hóa nhà trường.

Một số học sinh có nhà ở vị trí khá xa trường, phụ huynh và học sinh còn nhiều khó khăn trong việc đưa rước và đi học; một số cha mẹ học sinh đi làm ăn xa, không trực tiếp quan tâm, quản lý con cái. Do vậy, công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường gặp nhiều khó khăn.

Việc phổ cập ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi phải nâng cao hơn nữa mới có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

V. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2020

1. Mặt đạt được

Trong 5 năm gần đây, công tác xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch từng năm học đạt kết quả tốt; cơ sở vật chất trang thiết bị được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng được hoạt động dạy và học; đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ và đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao; tổ chức tốt các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện .

- Chất lượng giáo dục của nhà trường tiếp tục được củng cố và từng bước được nâng cao, có nhiều chuyển biến tích cực. Nhìn chung, số lượng học sinh đạt giải các kỳ thi, hội thi cấp Quận, cấp Thành phố tăng hàng năm với số lượng luôn đứng đầu cụm chuyên môn 2; kết quả học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hàng năm đạt tỉ lệ 100% ; hoạt động giáo dục nghề phổ thông, hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Mặt chưa đạt được

Vẫn còn một số học sinh vi phạm nội quy trường lớp.

Cơ sở vật chất trường lớp tuy có sự đầu tư sửa chữa hàng năm, nhưng chỉ là những nội dung sửa chữa, cải tạo ở quy mô nhỏ; trong khi cơ sở vật chất và thiết bị giáo dục đã có dấu hiệu xuống cấp, chưa đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất của trường theo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Xác định các vấn đề ưu tiên cần giải quyết

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng dẫn nâng cao phẩm chất và năng lực của học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phân hóa và định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; sử dụng nhiều hình thức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, dạy học trải nghiệm...

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường; duy trì hoạt động của các Câu lạc bộ.

Tập trung nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về trình độ tay nghề, trình độ chính trị, ngoại ngữ và khả năng sử dụng trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển dụng bổ sung nhân sự đảm bảo theo đúng quy định về định mức số lượng người làm việc theo tinh thần Thông tư số 16/2017/TT-

BGD&ĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ GD&ĐT, đáp ứng nhu cầu thực hiện CT GDPT 2018.

Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án dạy Tin học theo chuẩn giai đoạn 2021-2025.

Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy; triển khai thực hiện tốt công tác kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục Nhà trường theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT.

-Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025:

+ Năm học 2020-2021: tiếp tục duy trì hình thức tổ chức dạy học cho học sinh khối lớp 11, 12 theo chương trình cũ (chương trình GDPT 2006);

+ Năm học 2021-2022: tiếp tục thực hiện mô hình dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú cho học sinh, tăng cường giáo dục kỹ năng sống, thể dục thể thao tự chọn và triển khai dạy học tin học theo chuẩn quốc tế.

+ Kể từ năm học 2022-2023 tiếp tục duy trì hình thức tổ chức dạy học cho học sinh khối lớp 11, 12 theo chương trình cũ (chương trình GDPT 2006), đồng thời triển khai tổ chức dạy và học cho học sinh khối 10 năm học 2022-2023 theo chương trình GDPT 2018.

-Tham mưu, đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Quận 7 phê duyệt chủ trương, đầu tư xây dựng mới thêm cơ sở vật chất cho trường THPT Ngô Quyền, đảm bảo đạt chuẩn quốc gia về tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường lớp, đáp ứng tốt hơn điều kiện giảng dạy và học tập của trường.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

“Đến năm 2025, Trường THPT Ngô Quyền là một trong những trường “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh”, có chất lượng cao mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới với tư duy độc lập, tham gia tích cực vào việc học tập suốt đời”.

2. Sứ mệnh

“Xây dựng môi trường học tập về nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và tiềm lực của mình”.

3. Hệ thống giá trị cơ bản, cốt lõi

- Tình đoàn kết

- Lòng nhân ái
- Tinh thần trách nhiệm
- Sự hợp tác
- Lòng tự trọng
- Tính sáng tạo
- Tính trung thực
- Khát vọng vươn lên

4. Phương châm hành động

“Thống nhất trong nhận thức và hành động để cùng hướng tới mục tiêu: chất lượng giáo dục là uy tín và danh dự của nhà trường”.

C. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

I. Mục tiêu chung

Xây dựng Trường THPT Ngô Quyền an toàn, xanh – sạch – đẹp, có uy tín về chất lượng giáo dục, là ngôi trường ở đó học sinh tích cực sáng tạo, chăm ngoan phấn đấu: học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế; học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc; học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình; học để đóng góp cho thành phố và đất nước; học sinh có đầy đủ năng lực và phẩm chất để sau này trở thành những thế hệ nối tiếp nhau dựng xây đất nước.

Tham mưu đầu tư xây dựng mới một số hạng mục Trường THPT Ngô Quyền đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất, tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT.

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường phối hợp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học; chú trọng giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

Duy trì hình thức tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với quy mô: 42 lớp, số lượng học sinh từ khoảng 1.900 em; tổ chức dạy và học từ thứ Hai đến thứ Bảy; tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung phương pháp giáo dục, tích cực ứng dụng CNTT; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đảm bảo chất lượng dạy và học, giữ vững và nâng cao kết quả đạt được từ các năm qua của nhà trường. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo lộ trình Chương

trình Giáo dục phổ thông 2018; tăng cường giáo dục kỹ năng sống; triển khai thực hiện các Đề án: “*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2025*”; “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030*”; “*Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025*”; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch giáo dục từng năm học.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Mục tiêu ngắn hạn

Năm học 2021-2022: hoàn thành công tác tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và được công nhận kiểm định chất lượng cấp độ 01 theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT; trường được khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành hồ sơ về công tác tham mưu, đề xuất đầu tư xây dựng mới khu sau; có học sinh giỏi cấp Thành phố; tiếp tục thực hiện mô hình tự chọn dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú cho học sinh, tăng cường giáo dục kỹ năng sống, thể dục thể thao tự chọn và triển khai dạy học tin học theo chuẩn quốc tế.

Từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025: hoàn thành công tác tự đánh giá từng năm học theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT, đảm bảo duy trì trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 01; Hoàn thành nội dung công tác tham mưu, đề xuất và được Thành phố chấp thuận đầu tư xây dựng mới một số hạng mục Trường THPT Ngô Quyền; trường được khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từng năm học, được bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố; nâng cao điểm tuyển sinh vào lớp 10 hàng năm; có học sinh giỏi và số học sinh giỏi cấp Thành phố tăng hàng năm.

2. Mục tiêu trung hạn (đến cuối năm học 2025-2026)

Hoàn thành công tác tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và được công nhận kiểm định chất lượng cấp 02, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 01 theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT; trường được khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025-2026; được bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục nâng cao hơn điểm tuyển sinh vào lớp 10; có học sinh giỏi và số học sinh giỏi cấp Thành phố tiếp tục tăng so với năm học trước.

III. Chỉ tiêu hàng năm

1. Học sinh

Quy mô: 42 lớp; số lượng học sinh từ 1.900 đến 2.000 em.

Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: trên 99%

Học sinh đỗ tốt nghiệp THPT: 100%.

Tỷ lệ học sinh đạt học lực khá và giỏi: trên 80%; hạnh kiểm khá và tốt: trên 97%.

Số lượng học sinh giỏi cấp Thành phố (thi các bộ môn văn hóa; NCKH; thi Olympic...): 100 em; tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng: trên 80%; 100% học sinh được tư vấn, định hướng nghề nghiệp. Học sinh được giáo dục kỹ năng sống, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

Năm học 2021-2022: đáp ứng 40% nhu cầu học sinh và 10% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế; từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025: đáp ứng 50% nhu cầu học sinh và 20% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

2. Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên

Cán bộ - giáo viên - nhân viên: đạt chuẩn nghề nghiệp 100%; đạt lao động tiên tiến 100%; cán bộ - giáo viên - nhân viên đạt chiến sĩ thi đua (cơ sở: 15%; Thành phố: 15%);

Trên 30% giáo viên hoàn thành chương trình học trên Đại học;

Trình độ lý luận chính trị: 40% viên chức có trình độ trung cấp chính trị;

100% hoàn thành chương trình tin học, ngoại ngữ để phục vụ công tác;

100% các tổ hàng năm đều có giáo viên tham gia thao giảng cấp Trường, cấp Cụm;

Năm học 2021-2022: 90% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế; từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025: 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế;

- Danh hiệu thi đua đơn vị (trường, tổ):

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu, số lượng phần đầu
1	Danh hiệu của Trường	Tập thể lao động xuất sắc
2	Số tổ đạt danh hiệu tổ Xuất sắc	08/11
3	Số tổ đạt danh hiệu tổ Tiên tiến	03/11

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Các năm học từ 2021-2022 đến năm học 2025-2026:

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được nâng cấp, trang bị các thiết bị bảo đảm phục vụ tốt công tác dạy và học.

Các phòng Tin học đảm bảo cho việc dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; phòng thí nghiệm, phòng đa chức năng được trang bị nâng cấp dần tiếp cận theo hướng hiện đại.

IV. Giải pháp chiến lược

1. Chính sách và tổ chức

Xây dựng quy chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường quan hệ hợp tác với các đơn vị khác.

Triển khai thực hiện xây dựng, tổ chức hoạt động nhà trường theo tinh thần Thông tư 32/2020/TT-BGD&ĐT; đề xuất tuyển dụng viên chức và sắp xếp, phân công nhiệm vụ giao cho viên chức, người lao động đảm bảo đúng yêu cầu tại Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Hàng năm, tổ chức tốt Hội nghị cán bộ công chức, viên chức; ban hành và triển khai nghiêm túc, đúng quy định Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, quy chế chi tiêu nội bộ.

Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế hoạt động trong nhà trường bảo đảm sự thống nhất, toàn diện (*quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; nội quy trường học; nội quy học sinh; quy chế xét đánh giá viên chức, xét thi đua hàng năm; biểu điểm thi đua các lớp, quy trình giáo dục, xử lý học sinh; quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh...*).

Tổ chức triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, ứng xử trong trường học theo tinh thần Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, Thông tư số 06/2019/TT-BGD&ĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường và Kế hoạch dạy Tin học theo chuẩn quốc tế ở từng năm học; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Tổ chức xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đảm bảo đúng tinh thần Thông tư số 26/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 3280/BGD&ĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Đề xuất tuyển dụng, phân công nhiệm vụ viên chức đảm bảo đúng yêu cầu tại Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT về quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDPT công lập.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; quản lý và phát huy công năng sử dụng hiệu quả.

Huy động mọi nguồn lực để trang bị các thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động dạy học theo hướng hiện đại. Từng bước hiện đại hóa các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

Tiếp tục trang bị các thiết bị dạy học đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong dạy học và trong quản lý; đầu tư phòng máy tính, máy tính đảm bảo cho dạy Tin học theo chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2025. Hoàn thiện việc xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên - nhà trường liên thông trang web của trường và các hình thức khác trên internet.

Kiên trì nội dung tham mưu, đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt chủ trương, đầu tư xây dựng mới một số hạng mục cơ sở vật chất Trường THPT Ngô Quyền, đảm bảo đạt chuẩn quốc gia về tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường lớp, đáp ứng tốt hơn điều kiện giảng dạy và học tập của trường.

5. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử...Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học; động viên CB-GV-NV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, có kế hoạch cho vay vốn để CB-GV-NV mua sắm máy tính cá nhân.

Quản lý nhà trường, đảm bảo đạt chuẩn thi đua về nhiệm vụ công nghệ thông tin theo Quyết định số 215/QĐ-SGD&ĐT ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành bộ tiêu chí chấm điểm thi đua từ năm học 2020-2021.

6. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB-GV-NV; tổ chức triển khai thực hiện tốt Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Hàng năm, xây dựng và triển khai Kế hoạch vận động tài trợ theo tinh thần Thông tư số 16/2018/TT-BGD&ĐT, ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường, theo đó phát huy các nguồn lực như:

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước; ngoài ngân sách “Từ xã hội hóa giáo dục”; nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của Nhà trường.

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên trường, phòng học, phòng làm việc, công trình phụ trợ, trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

Hàng năm, xây dựng triển khai Kế hoạch thực hiện công tác phối hợp với CMHS theo hướng dẫn tại Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS để cùng phối hợp trong công tác giáo dục học sinh (tổ chức họp CMHS; thành lập Ban đại diện CMHS ở từng cấp lớp, cấp trường,...).

Phối hợp triển khai các chương trình học, thi theo tiêu chuẩn quốc tế (dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; khuyến khích học sinh tham gia thi lấy các chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế, giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy tiếng Anh...)

D. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

I. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hội đồng trường

Tổ chức thực hiện đúng theo tinh thần nội dung quy định tại Điều 10 của Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Quyết nghị: Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, các kế hoạch thực hiện từng năm học, quyết định ban hành nội quy, quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THPT Ngô Quyền...để làm cơ sở trình Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét phê duyệt.

Quyết định về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; phê duyệt Kế hoạch giáo dục của nhà trường từng năm học; giám sát hoạt động tuyển sinh và việc tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch giáo dục của nhà trường từng năm học trên cơ sở thực hiện Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025.

Giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng trường và việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Đối với lãnh đạo trường

2.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của Trường THPT Ngô Quyền.

Tổ chức lập Kế hoạch giáo dục nhà trường và các Kế hoạch cụ thể khác trong từng năm học, tổ chức triển khai và phân công các bộ phận, cá nhân thực hiện lập kế hoạch bộ phận, kế hoạch các hoạt động; chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch chung. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động và theo dõi quản lý toàn bộ mọi hoạt động của nhà trường và chịu trách nhiệm quản lý nhà trường đối với cấp trên. Chỉ đạo lập các Kế hoạch quản lý học sinh, quản lý CSVC, phong trào và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục theo tinh thần Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT.

2.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Tham mưu, giúp Hiệu trưởng (theo nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công), tổ chức thực hiện Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, các Kế hoạch cụ thể triển khai ở từng năm học, triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả đạt được trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược; đề xuất, triển khai những giải pháp để thực hiện các Kế hoạch đạt hiệu quả cao.

Căn cứ Kế hoạch năm học của trường, tham mưu Hiệu trưởng tổ chức lập các Kế hoạch giáo dục nhà trường, các kế hoạch khác, tổ chức thực hiện theo đúng tiến độ thời gian, nội dung của hoạt động chuyên môn trong năm học.

3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm lập Kế hoạch, tổ chức các hoạt động chuyên môn của Tổ đảm bảo nội dung, chất lượng, thời gian theo Kế hoạch nhà trường.

Tổ trưởng chuyên môn tổ chức triển khai theo kế hoạch giáo dục của Tổ bộ môn từng năm học. Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong Tổ; tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp để thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả cao. Tổ chức lưu trữ hồ sơ của tổ đầy đủ, đúng quy định tại Thông tư số 32/2020/TT- BGD&ĐT.

4. Đối với các tổ chức, đoàn thể

Công đoàn: Vận động Công đoàn viên tích cực tham gia thực hiện, tạo sự đoàn kết thống nhất trong nhận thức và hành động cùng thực hiện tốt Kế hoạch này. Phối hợp, xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của từng năm học. Phối hợp tổ chức ký cam kết thi đua trong từng việc, vận động đoàn viên thực hiện tốt lộ trình kế hoạch và chăm lo cải thiện đời sống của đoàn viên. Tuyên truyền, vận động mọi thành viên thực hiện đạt mục tiêu các nội dung, giải pháp trong kế hoạch; tích cực đóng góp ý kiến với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược.

Đoàn thanh niên: Tuyên truyền vận động học sinh tích cực học tập tham gia các hoạt động của nhà trường, rèn luyện phẩm chất đạo đức, hành vi và các kỹ năng sống. Nâng cao vai trò của Đoàn thanh niên trong các hoạt động của trường, lớp. Cùng cố và nâng cao chất lượng đoàn viên, tích cực xây dựng kỷ cương, kỷ luật học đường, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thường xuyên tổ chức sinh hoạt các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho đoàn viên. Xây dựng các mô hình giáo dục đạo đức; tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, giáo dục sức khỏe, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội. Bí thư Đoàn trường, Chi đoàn giáo viên lập kế hoạch tổ chức các hoạt động phong trào theo từng chủ điểm và cả năm học.

5. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác theo từng năm học.

Thường xuyên học tập nâng cao năng lực chuyên môn; rèn luyện nghiệp vụ; thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống...đóng góp vào sự phát triển của trường thực hiện mục tiêu chiến lược. Tích cực tham gia các hoạt động góp phần nâng cao giá trị và thương hiệu của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm theo nhiệm vụ được phân công; các kế hoạch thực hiện hoạt động của nhà trường, từng cán bộ, cá nhân phụ trách đều phải có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện định kỳ (vào cuối HKI và cuối mỗi năm học).

Giáo viên xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch bài dạy của giáo viên ở từng năm học và thực hiện đầy đủ các hồ sơ khác theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT.

6. Đối với học sinh

Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào của nhà trường, khắc phục khó khăn để vươn lên trong học tập, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng để hòa nhập, đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

Phát huy tinh thần sáng tạo, biết làm việc hợp tác, khoa học. Thực hiện đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ theo quy định Thông tư số 32/2020/TTBGD&ĐT.

II. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược

1. Công tác triển khai thực hiện từng năm học

Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học từng năm học.

Công tác kiểm tra chuyên môn: Ban kiểm tra nội bộ trường học xây dựng Kế hoạch kiểm tra chuyên đề chuyên môn và công khai đầu năm học để kiểm tra việc thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ, việc thực hiện quy chế chuyên môn.

Ban chỉ đạo hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục ngoài giờ lên lớp thường xuyên kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm cho từng hoạt động đã được thực hiện nhằm có hướng phát huy, khắc phục cho những hoạt động sau. Định kỳ tháng, học kỳ tiến hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch và bổ sung những hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường, thực hiện tốt những mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

Phó Hiệu trưởng trường kiểm tra, đánh giá các nội dung hoạt động giáo dục và báo cáo cho Hiệu trưởng. Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra nội dung thực hiện các hoạt động chuyên môn của Tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên. Báo cáo Ban Giám hiệu định kỳ, đột xuất (theo chỉ đạo của BGH) về việc thực hiện kế hoạch, thực hiện chương trình, những khó khăn, tình huống phát sinh...

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện từng năm học.

2. Các giai đoạn thực hiện

Giai đoạn 1: Từ năm 2021-2023 tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, hạnh kiểm cho học sinh. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ, có kế hoạch nâng chuẩn, trên chuẩn cho đội ngũ cốt cán. Tạo cảnh quan nhà trường “Xanh - Sạch - Đẹp”, cải thiện chất lượng tuyển sinh lớp 10.

Giai đoạn 2: Từ năm 2023-2025, tất cả CB-GV-NV ứng dụng tốt công nghệ thông tin, sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý, dạy và học. Nâng cao chất lượng tuyển sinh 10 và chất lượng các kỳ thi học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học.

Giai đoạn 3: Năm học 2025-2026, đánh giá các chỉ tiêu của Kế hoạch chiến lược. Nâng cấp, hiện đại các công trình phục vụ cho dạy và học, như các phòng thí nghiệm thực hành đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định...

E. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của Nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp Nhà trường có Kế hoạch phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường đối với việc xây dựng cho trường mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có nhiều sự thay đổi kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở, nền tảng để Nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

4. Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển Nhà trường giai đoạn 2021-2025 phải được Hội đồng trường của Trường THPT Ngô Quyền nhiệm kỳ 2020-2025 cho ý kiến, phê duyệt (hình thức ban hành Nghị quyết phê duyệt); sau đó Hiệu trưởng sẽ trình Kế hoạch chiến lược này về Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh để được xem xét, phê duyệt; sau khi được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THPT Ngô Quyền giai đoạn 2021-2025, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, các bộ phận liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, khi cần thiết, sẽ có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của Trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Trí

- Giám đốc Sở GD&ĐT (để b/cáo);
- Phòng GDTTrH Sở GD&ĐT (để b/cáo);
- Đảng bộ trường
- TTCM (để th/hiện);
- CB-GV-NV-HS (để th/hiện);
- Niêm yết P.GV, web trường;
- Lưu: VT.

PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO